

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Khoa.

2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2021/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HS ngày 02/12/2021; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 05/TB-TA ngày 09/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐST-HS ngày 23/02/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 06/TB-TA ngày 22/3/2022, đối với bị cáo:

Bùi Hoàng L, sinh năm: 1984 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường A, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959; bị cáo là con thứ tư trong gia đình có năm anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 25/4/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Ngọc Mai N, sinh năm: 1998; địa chỉ: ấp L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2015, qua mạng xã hội Facebook, Bùi Hoàng L quen biết với chị Nguyễn Ngọc Mai N, sinh năm: 1998; Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó cả hai nảy sinh tình cảm và tự nguyện quan hệ tình dục với nhau Nều lần. Trong những lần quan hệ tình dục, L và chị N quay video, chụp ảnh để làm kỷ niệm, ngoài ra L cũng giấu chị N việc sử dụng điện thoại di động cá nhân để quay video cảnh quan hệ tình dục của hai người. Đầu năm 2016, do không hợp nhau nên L và chị N đã chia tay. Đến đầu năm 2020, qua mạng xã hội facebook thấy chị N đăng hình ảnh đã kết hôn nên Lý bức tức, muốn níu kéo chuyện quan hệ tình cảm, L sử dụng điện thoại di động iphone 6s gắn số thuê bao 0792763044 nhắn tin, gửi hình ảnh nhạy cảm của chị N mà L đã quay trước đó, yêu cầu chị N phải cho L được quan hệ tình dục. Nếu không đáp ứng yêu cầu của L thì L sẽ phát tán các hình ảnh và video cảnh quan hệ tình dục giữa hai người lên mạng xã hội và gửi cho người thân gia đình của chị N.

Do sợ L tung hình ảnh nhạy cảm lên mạng xã hội và ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, chị N đã miễn cưỡng quan hệ tình dục với L vào các ngày 30/6/2020, 18/7/2020, 30/7/2020, 31/8/2020 và 19/10/2020 tại nhà nghỉ Minh Tâm, địa chỉ: Số 15 Phạm Hữu Chí, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa; quan hệ tình dục vào các ngày 15/9/2020, 07/10/2020, 05/12/2020, 17/12/2020 và 06/3/2021 tại nghỉ Hồng Ngọc, địa chỉ: Khu phố Song Vĩnh, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Khoảng tháng 3/2021, L sử dụng Facebook tên “Nm Nguyễn” nhắn tin cho Facebook “Nhã An Lê Bùi” của chị Bùi Thị L (em chồng của chị N), sinh năm: 1991, hộ khẩu thường trú: ấp P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi hình ảnh nhạy cảm của chị N và L nhằm mục đích đe dọa chị N.

Do không chịu đựng được sự đe dọa, ép buộc của Bùi Hoàng L nên ngày 25/4/2021, chị N đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa tố cáo. Cùng ngày, L đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Ngày 25/4/2021, Bùi Hoàng L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đầu thú. Chị N có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can L.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng nhạt, số imel: 358565074306135 gắn sim số 0792763044 của Bùi Hoàng L, L dùng để nhắn tin đe dọa chị N; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 72C1-836.83, số khung: 1720GY020898, số máy: E3T6E170385 là phương tiện cá nhân của Bùi Hoàng L; 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển số 72C1-836.83 của Bùi Hoàng L.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa ra Quyết định chuyển toàn bộ vật chứng trên sang chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

- Trách Nệm dân sự: Chị N không yêu cầu Bùi Hoàng L bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKSTPBR ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng L về tội “Cưỡng dân” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú về hành vi phạm tội, bị hại có đơn bãi nại, bị cáo từng tham gia dân quân tại địa phương và được tặng nhiều giấy khen trong công tác nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng nhạt, số imel: 358565074306135 gắn sim số 0792763044 của Bùi Hoàng L, L dùng để nhắn tin đe dọa chị N;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển số 72C1-836.83, số khung: 1720GY020898, số máy: E3T6E170385 là phương tiện cá nhân của Bùi Hoàng L và 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 72C1-836.83 của Bùi Hoàng L không liên quan đến việc phạm tội đề nghị tuyên trả cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tuổi của bị hại Nguyễn Ngọc Mai N: Theo Giấy khai sinh (đăng ký quá hạn) số 70/2002, quyển số 01 ngày 01/4/2002 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Ngọc Mai N sinh ngày 17/12/1998. Theo lời khai của bà Nguyễn Thị Hồng L (mẹ ruột chị N) thì chị N sinh ngày 17/12/1998 tại bệnh viện Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuy Nền đến ngày 01/4/2002 bà Liên mới làm thủ tục đăng ký khai sinh cho chị N. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại bệnh viện Bà Rịa tuy nhiên bệnh viện không còn lưu giữ hồ sơ, sổ sách liên quan đến việc khám chữa bệnh (trong đó có hồ sơ của sản phụ Nguyễn Thị Hồng Liên) từ năm 1998. Ngày 27/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Bà Rịa ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 499/QĐ-ĐCSHS, về việc giám định để xác định độ tuổi của chị N. Tuy nhiên, chị N từ chối giám định. Do đó, Cơ quan điều tra căn cứ vào Giấy khai sinh số 70/2002, quyển số 01 ngày 01/4/2002 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh để xác định độ tuổi của chị N là có căn cứ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bùi Hoàng L và Nguyễn Ngọc Mai N nảy sinh tình cảm và tự nguyện quan hệ tình dục nhiều lần từ năm 2015. Trong những lần quan hệ tình dục, Lý và chị N quay video, chụp ảnh để làm kỷ niệm. Năm 2016, do không hợp nhau nên Lý và chị N đã chia tay. Đến đầu năm 2020, qua mạng xã hội facebook thấy chị N đăng hình ảnh đã kết hôn nên Lý bức tức, muốn níu kéo chuyện quan hệ tình cảm nên Lý có hành vi gửi tin nhắn cũng như hình ảnh đe dọa chị N buộc chị N quan hệ tình dục vào các ngày 30/6/2020, 18/7/2020, 30/7/2020, 31/8/2020, 19/10/2020 tại nhà nghỉ Minh Tâm, địa chỉ: số 15 Phạm Hữu Chí, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa và các ngày 15/9/2020, 07/10/2020, 05/12/2020, 17/12/2020, 06/3/2021 tại nghỉ Hồng Ngọc, địa chỉ: khu phố Song Vĩnh, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hành vi của bị cáo Bùi Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng dâm” với tình tiết

định khung trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, sức khỏe của người khác đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương và thuần phong mỹ tục. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú về hành vi phạm tội, bị hại có đơn bãi nại, bị cáo từng tham gia dân quân tại địa phương và được tặng nhiều giấy khen trong công tác nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng nhạt, số imel: 358565074306135 của Bùi Hoàng L, L dùng để nhắn tin đe dọa chị N. Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 72C1-836.83, số khung: RLCUE1720GY020898, số máy: E3T6E170385 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 049279 cấp ngày 07/12/2017 mang tên Bùi Hoàng L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội “Cưỡng dâm”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bùi Hoàng L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng nhạt, số imel: 358565074306135. Trả cho bị cáo L 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 72C1-836.83, số khung: RLCUE1720GY020898, số máy: E3T6E170385; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 049279 cấp ngày 07/12/2017 mang tên Bùi Hoàng L.

(Theo biên bản giao nhận vật **chứng số 19 ngày 01/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa**).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Hoàng L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (06/4/2022) bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai